UBND XÃ BA THÀNH
TỔ CÔNG TÁC ĐỀ ÁN 06

Số:04/BC-TCTĐA06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ba Thành, ngày 10 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả việc triển khai Đề án 06 trên địa bàn xã Ba Thành năm 2025

Thực hiện Công văn số 437/UBND, ngày 07/3/2025 của Chủ tịch UBND huyện về việc báo cáo việc triển khai Đề án 06 năm 2025 theo yêu cầu của Đoàn kiểm của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Tổ công tác Đề án 06 xã Ba Thành báo cáo việc triển khai Đề án 06 năm 2025 trên địa bàn xã như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

- Chủ tịch UBND xã thường xuyên quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao thuộc Đề án 06 tại địa phương theo chỉ tiêu được giao của cấp trên. Qua đó, đã tổ chức triển khai quán triệt Đề án 06 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao nhận thức, trách nhiệm. Đồng thời duy trì hoạt động của các Tổ công tác thực hiện Đề án 06 theo quy định.

- Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 xã thường xuyên chỉ đạo các ngành, hội, đoàn thể tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên về việc tăng cường triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06/CP; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến đến Nhân dân; nêu cao sự phối hợp công tác giữa các ngành, cơ quan trong việc làm sạch dữ liệu về tiêm chủng, trẻ em...bảo đảm dữ liệu dân cư luôn "*đúng, đủ, sạch, sống*"; chỉ đạo Công an xã làm tốt công tác nắm tình hình biến động dân cư, rà soát, phối hợp cấp CCCD gắn chíp, định danh và xác thực điện tử cho công dân theo quy định.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến

1.1. Đánh giá việc tiếp nhận, xử lý, trả kết quả đối với các dịch vụ công

Trong quý I/2025, 100% dịch vụ công thiết yếu đều thực hiện qua cổng dịch vụ công.

1.2. Đánh giá kết quả tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đối với 25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06/CP

(1) Kết quả đối với từng dịch vụ công: Tổng số kết quả giải quyết đối với từng thủ tục: tổng 14 hồ sơ trong đó trực tiếp: 00 trường hợp; qua DVC: 09 trường hợp. Trong đó:

- Điều chỉnh thông tin về cư trú trong CSDL cư trú: 01 hồ sơ
- Hồ sơ đăng ký thường trú đã tiếp nhận: 04 hồ sơ.
- Hồ sơ đăng ký tạm trú đã tiếp nhận: 00 hồ sơ.
- Hồ sơ khai báo tạm vắng đã tiếp nhận:00 hồ sơ

- Hồ sơ đăng ký khai sinh đã tiếp nhận và trả kết quả: 02 hồ sơ

- Hồ sơ đăng ký khai tử đã tiếp nhận và trả kết quả: 04 hồ sơ.

- Hồ sơ đăng ký kết hôn đã tiếp nhận và trả kết quả: 01 hồ sơ.

- Hồ sơ liên thông khai sinh - đăng ký thường trú: 02 hồ sơ.

- Hồ sơ liên thông khai tử - xóa đăng ký thường trú: 03 hồ sơ.

(2) Phân tích kết quả qua DVC đối với từng thủ tục: 100% hồ sơ tiếp nhận thuộc lĩnh vực cư trú được tiếp nhận qua DVC trực tuyến.

(3) Đánh giá khả năng tiếp cận của công dân về dịch vụ công trực tuyến

- Công dân trên địa bàn xã dần tăng khả năng tiếp cận hơn về các dịch vụ công trực tuyến, tuy nhiên cần có sự hướng dẫn của cán bộ chuyên môn, do mức độ hiểu biết và thao tác trên nền tảng dịch vụ công của người dân còn hạn chế.

- Không có phản ánh, khiếu nại nào của công dân, tổ chức về các thủ tục hành chính trên dịch vụ công.

(4) Đánh giá việc triển khai sử dụng thẻ CCCD thay thế thẻ BHYT trong khám chữa bệnh

Trạm Y tế xã và Công an xã thường xuyên duy trì quan hệ phối hợp xác thực dữ liệu tiêm chủng và cập nhật đầy đủ trên hệ thống, đảm bảo dữ liệu hệ thống tiêm chủng được chuyển sang Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư chính xác. Hiện nay, người dân đã sử dụng thẻ CCCD gắn chíp thay thế thẻ BHYT để đi khám chữa bệnh nhưng hiệu quả chưa cao.

(5) Khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị: Không có.

2. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

Cập nhật thông tin dữ liệu trẻ em, đối tượng Bảo trợ xã hội, Người có công, người cao tuổi và cập nhật mã định danh thông tin đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo: Công an các xã phối hợp cùng công chức Văn hóa - xã hội rà soát, cập nhật trên Phần mềm DC01 mở rộng thuộc Hệ thống CSDLQGvDC cho 1310/1310 đối tượng hưởng ASXH; kết quả đến 10/3/2025: Đã thực hiện chi trả qua tài khoản (không dùng tiền mặt) cho 116 đối tượng (trong đó: Người có công: 52/233 đối tượng, đạt 22,31%; Bảo trợ xã hội: 64/179 đối tượng, đạt 35,75%). Số các đối tượng còn lại đến nay đang thực hiện chi trả qua Tổ chức dịch vụ chi trả (*Bưu điện huyện*) đạt 100%.

3. Nguồn nhân lực

(1) Việc bố trí nguồn nhân lực thực hiện 25 DVC thiết yếu của Đề án 06

- Công an xã: 01 đồng chí.

- Tư pháp xã: 02 đồng chí.

(2) Trình độ cán bộ thực hiện công tác tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả đối với 25 DVC thiết yếu: đã được đào tạo CNTT; chưa qua đào tạo CNTT.

- Công an xã: 01 trình độ Đại học CNTT.

- Tư pháp xã: 01 trình độ Chứng chỉ B Tin học, 01 trình độ Chứng chỉ tin học văn phòng (loại khá).

(3) Việc bố trí cán bộ cần để đảm bảo thực hiện hiệu quả 25 DVC thiết yếu thuộc Đề án 06 *(Phân tích cụ thể nhu cầu nguồn nhân lực theo từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực).*

Hiện nay, số cán bộ thực hiện công tác tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả đối với 25 DVC thiết yếu tương đối ổn định và đạt hiệu quả.

(4) Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ để đáp ứng công tác hiệu quả.

Không có hoạt động bồi dưỡng, đào tạo nào trong tháng.

(5) Khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị: Không có.

4. Về kỹ thuật (hạ tầng, đường truyền, trang thiết bị, phần mềm, bảo mật…)

(1) Về hạ tầng Internet, đường truyền phục vụ tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả cho người dân: Hoạt động bình thường.

(2) Về hạ tầng kỹ thuật để đảm bảo thực hiện quy trình nghiệp vụ: Mạng nội bộ, đường truyền nội bộ, hệ thống CSDL chuyên ngành, việc số hóa các tài liệu theo tiêu chuẩn: Vẫn đang được thực hiện.

(3) Trang thiết bị *(máy tính, máy in, máy Scan...)* phục vụ triển khai Đề án 06.

Hoạt động bình thường, chưa có thiết bị, phương tiện bị hư hỏng, sửa chữa hay mất, thất lạc. Hiện nay, Công an xã đang sử dụng 02 bộ máy tính phục vụ công tác của Đề án 06/CP được tiếp nhận trước đó.

(4) Công tác đảm bảo an ninh an toàn thông tin: Được đảm bảo an toàn.

(5) Khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị: Không có.

5. Công tác tuyên truyền

Công tác tổ chức tuyên truyền tiếp tục được quan tâm, phổ biến sâu rộng đến toàn thể Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân thông qua các buổi họp thôn, tiếp xúc cử tri, các hội nghị, hội họp của xã và của các ban, ngành, đoàn thể, qua loa phát thanh xã. Kết quả tổ chức 02 lượt, với 75 lượt người tham gia.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHUNG

- Việc triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến còn gặp nhiều khó khăn, chưa nhiều. Việc tích hợp, kích hoạt tài khoản định danh điện tử chưa đảm bảo vì vẫn còn tình trạng người dân sử dụng sim điện thoại không chính chủ, chưa có điện thoại cá nhân...

- Công tác rà soát, cập nhập tài khoản thanh toán trong chi trả an sinh xã hội dưới hình thức không dùng tiền mặt gặp một số khó khăn như sau:

+ Địa phương chưa có máy ATM, hiện nay người dân chủ yếu lên thị trấn hoặc các huyện lân cận để rút tiền gây khó khăn trong việc đi lại.

+ Việc thực hiện các tiện ích khoa học công nghệ khó thành thạo vì người thụ hưởng là người cao tuổi, khuyết tật

+ Hầu hết việc mở tài khoản các đối tượng này không muốn ủy quyền, ủy thác cho người khác *(người thân)* nhận thay qua tài khoản.

+ Tâm lý của những đối tượng này vẫn còn bảo thủ trong việc thực hiện chuyển đổi số, vì lâu nay vấn đề này vẫn không ảnh hưởng gì đến công tác ASXH.

+ Một số trường hợp người thụ hưởng không có ở địa phương việc thu thập, rà soát gặp nhiều khó khăn.

IV. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

Đời sống Nhân dân trên địa bàn xã còn tương đối khó khăn, mức độ hiểu biết và thao tác trên nền tảng dịch vụ công còn hạn chế, tình hình sử dụng điện thoại thông minh, máy tính có kết nối mạng còn thấp, việc công dân sử dụng sim điện thoại không chính chủ còn nhiều. Do đó, gặp khó khăn trong việc triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và đăng ký định danh điện tử.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất thường xuyên mở lớp tập huấn về triển khai các mặt công tác thực hiện Đề án 06/CP; bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện công tác.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phối hợp giữa các ngành để hoàn thiện các chương trình liên thông.

3. Cung cấp, nâng cấp trang thiết bị, đường truyền internet phục vụ cho Đề án.

4. Cần có sự chỉ đạo đồng bộ ở các cấp, ngành đối với cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc, trong công tác phối hợp, kết nối, chia sẻ thông tin tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, đặc biệt thực hiện trên môi trường điện tử, đảm bảo cải cách hành chính, tăng tính công khai minh bạch cho người dân.

Kính báo cáo Tổ công tác Đề án 06 huyện (qua Văn phòng HĐND và UBND huyện) theo dõi, tập hợp./.

Nơi nhận:
- Tổ Công tác Đề án 06 huyện;
- Lưu: CAX.

TỔ TRƯỞNG

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Phạm Thị Minh Đôi